TÒA ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN TAM BÌNH** **TỈNH VĨNH LONG**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 21/2025/HS-ST
Ngày 18 – 3 – 2025

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN TAM BÌNH, TỈNH VĨNH LONG

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa: Ông Trần Thanh Thảo

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Bà Nguyễn Thị Kim Thanh

2. Ông Nguyễn Văn Mua

- Thư ký phiên tòa: Bà Dương Kim Huyền – Thư ký Tòa án của Tòa án nhân dân huyện Tam Bình, tỉnh Vĩnh Long

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Tam Bình, tỉnh Vĩnh Long tham gia phiên tòa: Ông Nguyễn Tấn Đạt – Kiểm sát viên.

Ngày 18 tháng 3 năm 2025 tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Tam Bình xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 126/2024/TLST-HS ngày 25 tháng 12 năm 2024 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 16/2025/QĐXXST-HS ngày 25 tháng 02 năm 2025 đối với bị cáo:

Đặng Thị H, sinh ngày 24/8/1977 tại tỉnh Cà Mau. Nơi thường trú: ấp P, xã T, huyện T, tỉnh Vĩnh Long; nơi ở hiện tại: Nhà trọ H4 thuộc ấp H, xã T, huyện T, tỉnh Vĩnh Long; nghề nghiệp: Làm thuê; trình độ học vấn: 01/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nữ; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Đặng Văn S (chết) và bà Lê Hồng Y (chết); chồng Đinh Công C và 01 người con sinh năm 2002.

Tiền án: Không.

Tiền sự: Không.

Bị cáo tại ngoại - có mặt tại phiên tòa.

- *Bị hại*: Bà Ngô Thị Cẩm X, sinh năm 1971; nơi thường trú: ấp A, xã P, huyện L, tỉnh Vĩnh Long; nơi ở hiện nay: Ấp E, xã P, huyện T, tỉnh Vĩnh Long (vắng mặt).

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Vào năm 2021, bà Ngô Thị Cẩm X hoạt động kinh doanh cửa hàng xăng, dầu tên Hải H1 tại ấp E, xã P, huyện T, tỉnh Vĩnh Long, bà X có thuê bị cáo Đặng Thị H để bán xăng, dầu. Đến đầu năm 2024 thì bà X nghỉ kinh doanh nên bị cáo H cũng nghỉ làm thuê cho bà X nhưng bà X và bị cáo H vẫn còn điện thoại qua lại với nhau. Bà X có nói cho bị cáo H biết việc bà X có nhận may gia công quần, áo tại nhà.

Vào ngày 27/9/2024 bị cáo Đặng Thị H điện thoại nói với bà X cho bị cáo đến nhà bà X may gia công quần, áo cùng với bà X thì bà X đồng ý. Khoảng 09 giờ ngày 30/9/2024 bị cáo H đến nhà bà X làm việc như thường lệ. Sau đó, bà X có công việc riêng đi ra ngoài và nhờ bị cáo trông coi nhà giúp. Trong thời gian làm thuê cho bà X, bị cáo H biết bà X thường hay cất tiền trong tủ, còn chìa khóa để cạnh tủ đựng tiền, do cần tiền trả nợ nên bị cáo đi vào phòng lấy chìa khóa và mở tủ đựng tiền. Sau khi mở tủ thì bị cáo thấy bên trong có nhiều cọc tiền mệnh giá 500.000 đồng nhưng bị cáo chỉ lấy một cọc tiền. Bị cáo kiểm tra được số tiền 10.000.000 đồng (Mười triệu đồng) nên bị cáo lấy trộm và cất giấu vào túi áo khoác đang mặc. Bị cáo khóa tủ và để lại chìa khóa như vị trí ban đầu. Sau khi lấy trộm được tài sản, bị cáo trả cho người tên H2 có số điện thoại 0909.734.890 hết toàn bộ số tiền mà bị cáo lấy trộm được của bà X.

Đến sáng ngày 01/10/2024, bà X phát hiện số tiền 10.000.000 đồng để trong tủ bị mất nhưng không biết ai lấy trộm nên trích xuất hình ảnh camera tại nhà thì thấy bị cáo Đặng Thị H là người lấy trộm tài sản của mình. Sau đó, bà X đến Công an xã P tố giác hành vi của bị cáo Đặng Thị H.

Ngày 08/10/2024 Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện T đã ra quyết định khởi tố vụ án hình sự, khởi tố bị can và ra lệnh cấm đi khỏi nơi cư trú đối với Đặng Thị H về tội Trộm cắp tài sản theo quy định tại khoản 1 Điều 173 Bộ luật Hình sự.

Đối với số thuê bao 0909.734.890 quá xác minh chủ thuê bao là Trần Đức H3, sinh ngày 01/9/1968, HKTT: khóm B, phường I, thành phố V, tỉnh Vĩnh Long, Quá trình điều tra thì Trần Đức H3 hiện không có mặt tại địa phương, đi đâu làm gì không rõ nên khi nào xác minh làm việc được sẽ giải quyết theo quy định.

Quá trình điều tra, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện T đã thu giữ vật chứng liên quan đến vụ án gồm:

- Một cái áo khoác nữ dài tay có hoa văn màu vàng, đen kích thước 65cm x 46cm do bị cáo Đặng Thị H tự nguyện giao nộp ngày 05/10/2024.

- Một đoạn video do bà Ngô Thị Cẩm X tự nguyện giao nộp ngày 06/10/2024.

Về dân sự: Bị cáo đã bồi thường xong cho bị hại số tiền là 10.000.000 đồng nên bị hại không có yêu cầu gì thêm.

Tại Cáo trạng số: 07/CT-VKSTB ngày 23/12/2024 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Tam Bình đã truy tố bị cáo Đặng Thị H về tội "Trộm cắp tài sản" theo quy định tại khoản 1 Điều 173 của Bộ luật Hình sự.

Tại phiên tòa sơ thẩm, bị cáo Đặng Thị H thừa nhận cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân huyện Tam Bình truy tố bị cáo là đúng hành vi, không oan.

Kiểm sát viên thực hành quyền công tố vẫn giữ nguyên quyết định truy tố đối với bị cáo Đặng Thị H về tội "Trộm cắp tài sản". Sau khi phân tích nguyên nhân, tính chất, mức độ nguy hiểm cho xã hội của hành vi phạm tội, nhân thân bị cáo, tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự áp dụng cho bị cáo, Kiểm sát viên đề nghị:

Về trách nhiệm hình sự: Tuyên bố bị cáo Đặng Thị H phạm tội "Trộm cắp tài sản"

Áp dụng khoản 1 Điều 173; Điều 36; các điểm b, i, s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự đề nghị xử phạt bị cáo Đặng Thị H mức án từ 06 (Sáu) tháng đến 09 (Chín) tháng cải tạo không giam giữ. Miễn khấu trừ thu nhập đối với bị cáo do bị cáo không có thu nhập ổn định.

Về trách nhiệm dân sự: Bị hại không yêu cầu bồi thường gì thêm nên không xem xét giải quyết.

Về xử lý vật chứng: Căn cứ điểm c khoản 2 Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự:

Tịch thu tiêu hủy: Một cái áo khoác nữ dài tay có hoa văn màu vàng, đen kích thước 65cm x 46cm do bị cáo Đặng Thị H tự nguyện giao nộp ngày 05/10/2024.

Lời nói sau cùng của bị cáo: Không có ý kiến

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về thủ tục tố tụng: Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an huyện T, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện Tam Bình, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo và những người tham gia tố tụng khác không có người nào có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Về nội dung vụ án:

[2.1] Lời khai nhận của bị cáo tại phiên tòa phù hợp với lời khai của bị hại, người làm chứng, biên bản hỏi cung bị can, biên bản hiện trường cùng các tài liệu chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án được thẩm tra công khai tại phiên tòa thể hiện: Do cần tiền để trả nợ nên vào ngày 30/9/2024 tại nhà của bà Ngô Thị Cẩm X, bị cáo Đặng Thị H lợi dụng lúc không có ai ở nhà đã lấy chìa khóa và mở tủ đựng tiền lấy trộm số tiền 10.000.000 đồng (Mười triệu đồng) của bà X.

Hành vi của bị cáo Đặng Thị H đã phạm vào tội "Trộm cắp tài sản" được quy định tại khoản 1 Điều 173 của Bộ luật Hình sự như truy tố của Viện kiểm sát là đúng người, đúng tội, đúng quy định của pháp luật và có căn cứ.

[2.2] Xét tính chất, mức độ hành vi phạm tội của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, đã xâm phạm đến quyền sở hữu về tài sản của người khác được pháp luật bảo vệ. Bản thân bị cáo có sức khỏe lại không chịu chí thú làm ăn. Bị cáo với thái độ thích thụ hưởng, lười lao động để có tiền phục vụ tiêu xài cá nhân, bị cáo đã thực hiện hành vi chiếm đoạt tài sản của người khác. Do đó, cần xử lý bị cáo một mức án nghiêm tương xứng với tính chất, mức độ hành vi phạm tội của bị cáo gây ra nhằm cải tạo, giáo dục bị cáo trở thành người công dân tốt, có ích cho xã hội và ngăn chặn những trường hợp tương tự có thể xảy ra.

[2.3] Về tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự đối với bị cáo:

[2.3.1] Về tình tiết tăng nặng: Không có.

[2.3.2] Về tình tiết giảm nhẹ: Bị cáo đã bồi thường thiệt hại; phạm tội lần đầu và thuộc trường hợp ít nghiêm trọng; thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải; bị hại xin giảm nhẹ trách nhiệm hình sự cho bị cáo; đây là những tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự được quy định tại điểm b, i, s khoản 1, khoản 2 Điều 51 của Bộ luật Hình sự.

Xét thấy bị cáo có nhiều tình tiết giảm nhẹ, không có tình tiết tăng nặng, có nơi cư trú rõ ràng, chưa tiền án, tiền sự nên không cần thiết phải cách ly bị cáo khỏi đời sống xã hội mà chỉ cần áp dụng Điều 36 Bộ luật Hình sự xử phạt bị cáo hình phạt cải tạo không giam giữ cũng đủ răn đe, giáo dục bị cáo trở thành người có ích cho gia đình và xã hội, thể hiện sự khoan hồng của pháp luật.

Bị cáo không có nghề nghiệp ổn định, có thu nhập bấp bênh nên miễn khấu trừ thu nhập cho bị cáo theo quy định tại khoản 3 Điều 36 Bộ luật hình sự.

[2.4] Về trách nhiệm dân sự: Bị hại không yêu cầu bồi thường gì thêm nên không xem xét giải quyết.

[2.5] Về xử lý vật chứng: Căn cứ điểm c khoản 2 Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự:

Tịch thu tiêu hủy: Một cái áo khoác nữ dài tay có hoa văn màu vàng, đen kích thước 65cm x 46cm do bị cáo Đặng Thị H tự nguyện giao nộp ngày 05/10/2024.

[3] Về án phí sơ thẩm: Bị cáo H phải chịu án phí sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

1. Căn cứ vào khoản 1 Điều 173; Điều 36; các điểm b, i, s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự.

1.1 Về tội danh: Tuyên bố bị cáo Đặng Thị H phạm tội "Trộm cắp tài sản".

1.2 Về hình phạt: Xử phạt bị cáo Đặng Thị H 06 (Sáu) tháng cải tạo không giam giữ.

Giao bị cáo Đặng Thị H cho Ủy ban nhân dân xã T, huyện T, tỉnh Vĩnh Long giám sát, giáo dục trong thời gian chấp hành án.

Thời điểm bắt đầu chấp hành án phạt cải tạo không giam giữ tính từ ngày Cơ quan Thi hành án hình sự Công an tỉnh V nhận được quyết định thi hành án.

1.3 Miễn khấu trừ thu nhập cho bị cáo Đặng Thị H.

2. Về trách nhiệm dân sự: Bị hại không yêu cầu bồi thường gì thêm nên không xem xét giải quyết.

3. Về xử lý vật chứng: Căn cứ điểm c khoản 2 Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự:

Tịch thu tiêu hủy: Một cái áo khoác nữ dài tay có hoa văn màu vàng, đen kích thước 65cm x 46cm do bị cáo Đặng Thị H tự nguyện giao nộp ngày 05/10/2024.

Hiện các vật chứng đang quản lý tại Chi cục Thi hành án dân sự huyện Tam Bình theo biên bản giao nhận vật chứng vụ án, tài sản ngày 10/3/2025

4. Về án phí hình sự sơ thẩm: Căn cứ vào Điều 136 của Bộ luật Tố tụng hình sự; điểm a khoản 1 Điều 23 của Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án. Buộc bị cáo Đặng Thị H phải nộp 200.000 đồng (Hai trăm ngàn đồng) tiền án phí hình sự sơ thẩm.

5. Về quyền kháng cáo: Bị cáo có mặt tại phiên tòa có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 (Mười lăm) ngày kể từ ngày tuyên án. Bị hại vắng mặt tại phiên tòa có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 (Mười lăm) ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết.

Nơi nhận:
- TAND tỉnh Vĩnh Long;
- VKSND tỉnh Vĩnh Long;
- Sở Tư pháp tỉnh Vĩnh Long;
- Phòng hồ sơ – Công an tỉnh Vĩnh Long
- VKSND huyện Tam Bình;
- Chi cục THADS huyện Tam Bình;
- Bị cáo;
- Bị hại;
- UBND xã Tân Phú, huyện Tam Bình, tỉnh Vĩnh Long;
- Lưu: VT, hồ sơ vụ án.

TM.HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

(Đã ký)

Trần Thanh Thảo